TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2018/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 04 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 31/2018/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2018 giữa:

1. **Nguyên đơn**: Chị **Trần Thị H** – Sinh năm 1982.

2. **Bị đơn**: Anh **Lại Đức C** – Sinh năm 1982.

Cùng cư trú tại: Xóm H, xã P, huyện C, tỉnh Hòa Bình

3. **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan**: Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: Số 169, Phố D, phường L, quận M, TP Hà Nội

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cấn Văn H – Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện C, địa chỉ: Khu 2, TT C, huyện C, tỉnh Hòa Bình. (*Tham gia tố tụng theo Giấy ủy quyền số 51/GUQ – NHCS ngày 19/4/2018 của Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cao Phong).*

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 59 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Trần Thị H và anh Lại Đức C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị H và anh Lại Đức C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Thỏa thuận giao cháu Lại Thu C sinh ngày 11/7/2008 cho chị Trần Thị H trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu C đủ 18 tuổi; Giao cháu Lại Đức K sinh ngày 22/8/2004 cho anh Lại Đức C trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cho đến khi cháu K đủ 18 tuổi. Các bên chưa đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung: Các đương sự tự nguyện thỏa thuận về việc chia tài sản chung và đề nghị Tòa án công nhận, cụ thể như sau:

Anh Lại Đức C được toàn quyền sở hữu và sử dụng một ngôi nhà cấp 4 diện tích khoảng 50m², được xây trên diện tích đất của bố mẹ anh C tại Xóm H, xã P, huyện C, tỉnh Hòa Bình và tài sản trong nhà. Chị Trần Thị H không lấy bất cứ thứ gì.

Về công nợ chung:

Anh Lại Đức C có trách nhiệm trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện C số tiền nợ gốc là 42.000.000đ (bốn mươi hai triệu đồng) và lãi suất phát sinh theo quy định. Chị Trần Thị H không phải trả.

Về án phí: Chị Trần Thị H và anh Lại Đức C phải nộp: 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn, số tiền này chị Trần Thị H tự nguyện nộp cả nên được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu số 0004484 ngày 19/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Hoàn trả cho chị Trần Thị H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chị Trần Thị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C theo biên lai số 0004484 ngày 19/4/2018.

4.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình.
- Đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS C;
- UBND xã Dũng Phong;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Chương